

Số: 284/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 31 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Sửa chữa mặt đường đoạn Km27+120 - Km27+660, đường Đăk Kôi - Đăk Pxi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;
Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;
Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về việc Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
Xét Tờ trình số 21/TTr-SGTVT ngày 22/3/2016 của Sở Giao thông Vận tải và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo kết quả thẩm định số 73/BC-SKHĐT ngày 28/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật với các nội dung chủ yếu sau:
1. Tên dự án: Sửa chữa mặt đường đoạn Km27+120 - Km27+660 đường Đăk Kôi - Đăk Pxi.
 2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông Vận tải
 3. Tổ chức lập dự án: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Nhật Nguyệt.

4. Chủ nhiệm lập dự án: Đặng Văn Trung - Kỹ sư xây dựng cầu đường.
5. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa các vị trí nền, mặt đường bị hư hỏng để đảm bảo giao thông, việc đi lại, sinh hoạt, sản xuất của nhân dân được thuận lợi.
6. Nội dung và quy mô đầu tư sửa chữa:
- 6.1. Loại, cấp công trình: Đường giao thông, cấp công trình: Cấp III.
- 6.2. Phương án xây dựng:
- Trên cơ sở hư hỏng nền, mặt đường cũ thiết kế sửa chữa với các giải pháp như sau:
- Chiều dài sửa chữa $L = 2.760$ m.
 - Kết cấu mặt, lề gia cố từ trên xuống dưới như sau: Bê tông xi măng M350 đá 1x2 dày 22 cm, lót 01 lớp giấy dầu, lớp cấp phối đá dăm loại I $D_{max} 25$ dày 18 cm, đất nền lu lèn K98 dày 30 cm.
 - Kết cấu lề đất: Đất nền tại chỗ lu lèn K95.
 - Rãnh thoát nước dọc: Tại một số vị trí rãnh đất bị hư hỏng, gia cố rãnh bằng bê tông xi măng M150 đá 1x2 dày 7 cm.
 - Thoát nước ngang: Bổ sung cống bản bằng bê tông cốt thép.
 - Bổ sung hệ thống đảm bảo an toàn giao thông.
7. Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Pxi - huyện Đăk Hà - tỉnh Kon Tum.
8. Diện tích chiếm đất: Sửa chữa trên công trình hiện trạng.
9. Phương án thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: Sở Giao thông Vận tải thẩm định tại Văn bản số 110/BCKQTĐ-SGTVT ngày 22/3/2016.
10. Loại công trình: Công trình giao thông, công trình Cấp III (theo Thông tư số 09/2014/TT-BXD ngày 10/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
11. Phương án GPMB, tái định cư: Không có.
12. Tổng mức đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị
1	Chi phí xây dựng	2.520.874.000
2	Chi phí quản lý dự án	51.770.000
3	Chi phí tư vấn xây dựng	180.755.000
4	Chi phí khác	199.318.000
5	Chi phí dự phòng	147.636.000
Tổng cộng		3.100.353.000

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cấp cho Quỹ địa phương.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Hình thức đầu tư: Sửa chữa.

16. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2016 trở đi (theo quy định).

17. Phương thức tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình trên với các nội dung như phụ lục Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Chủ đầu tư (Sở Giao thông Vận tải) có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, về đấu thầu, các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này và chịu trách nhiệm về tính hiệu quả của công trình.

Điều 4. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Giám đốc Sở Giao thông Vận tải chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP (KTTH);
- Lưu: VT, KTTH2.

g

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, rãnh dọc thoát nước bị hư hỏng từ Km44+600 - Km55+230 Tỉnh lộ 672

(Kèm theo Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu xây lắp	2.741.719.684	(*)	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II, năm 2016	Trọn gói	270 ngày
2	Gói thầu lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp	7.402.643	(*)	Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	Quý II, năm 2016	Trọn gói	30 ngày
3	Gói thầu giám sát thi công	66.853.520	(*)	Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	Quý II, năm 2016	Trọn gói	270 ngày
4	Gói thầu bảo hiểm công trình	5.610.268	(*)	Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	Quý II, năm 2016	Trọn gói	270 ngày
5	Gói thầu tư vấn kiểm toán	56.411.045	(*)	Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	Sau khi thi công hoàn thành	Trọn gói	30 ngày
	TỔNG CỘNG	2.877.997.160						

Ghi chú: (*) Nguồn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cấp cho Quỹ địa phương